**Ngày soạn: 14/04/2023**

**Ngày giảng: thứ hai ngày 17 tháng 4 năm 2023**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**HÁT CA NGỢI CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1.Phẩm chất yêu nước, nhân ái.

-Biết và tự hào về cảnh đẹp quê hương;

-Phát hiện và ươm mầm tài năng trẻ, năng khiếu ca hát trong HS;

2. Năng lực giao tiếp và hợp tác

-Mạnh dạn, tự tin thể hiện năng khiếu của bản thân và nhóm trước tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-Hệ thống âm thanh, loa đài;

<https://www.youtube.com/watch?v=EXgEHFxroWE>

<https://www.youtube.com/watch?v=N4FnLb4-b-Y>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định: (5’)**  **\* Hoạt động 1:** **(10’)** Chào cờ  - GV tổ chức cho hs xếp hàng theo đúng vị trí đã được HD  - GV tổ chức cho HS chào cờ, hát quốc ca đội ca và hô đáp khẩu hiệu Đội.  **Hoạt động 2:** **(10’)** Em làm hướng dẫn viên du lịch  \*Bước 1: Ca nhạc chào mừng  - Chương trình giới thiệu các tiết mục văn nghệ:  Bài: Em yêu mùa hè quê em  <https://www.youtube.com/watch?v=EXgEHFxroWE>  bài: Em đi giữa biển vàng  <https://www.youtube.com/watch?v=N4FnLb4-b-Y>  2. Hoạt động 2:Hội thi “ Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương”  -Bước 1: Hs dẫn chương trình công bố các tiết mục  -Bước 2: Giới thiệu cách chấm điểm  Tiêu chí:  - Hát hay, truyền cảm, đúng nhạc:6 điểm  - Phong cách biểu diễn: 3 điểm  -Trang phục đẹp, đạo cụ phù hợp với nội dung bài hát: 1 điểm  -Bước 3: Tiến hành Hội thi “ Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương”  - Hs biểu diễn, toàn trường vỗ tay chào đón.  -Sau phần biểu diễn, Hs toàn trường hưởng ứng, dẫn chương trình mời BGK giơ bảng chấm điểm, dẫn chương trình đọc điểm từng thành viên. Thư kí tổng hợp và đọc điểm bình quân.  3. Hoạt động 3: Tiếp nối  - GV yêu cầu HS sau buổi hoạt động này cần tiếp tục tìm hiểu về các bài hát, bài thơ, các thông tin, tư liệu về cảnh đẹp của quê hương để có hiểu biết và thêm tự hào về cảnh đẹp quê hương.    **\*Đánh giá**  - Qua buổi sinh hoạt này em biết thêm điều gì?  - GV nhận xét chung về tinh thần thái độ của HS cả lớp. Khen những học sinh đã tham giá  BGK công bố kết quả  - Phát thưởng.  **3. Hoạt động tiếp nối (35’)**  - Về nhà giới thiệu đến người thân trong gia đình những gì em học được qua bài học | - Chỉnh đốn hàng ngũ.  - HS tham gia.  -HS thực hiện theo khẩu lệnh.  -HS lắng nghe.  HS lên trình bày  HS lắng nghe cỗ vũ  - học sinh tham  - HS lắng nghe.  - Lần lượt mời các tiết mục lên biễu diễn  -HS toàn trường xem và viết phiếu bình chon cho tiết mục mà mình yêu thích  - HS chia sẻ cảm xúc , ý nghiã khi tham gia hoạt động này này.  - HS lắng nghe, thực hiện |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7:** **THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 1: TIA NẮNG ĐI ĐÂU ? ( tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vẫn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh . Bài hát: tia nắng đi đâu

<https://www.youtube.com/watch?v=4LRn4gZA6xA>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1. Khởi động** | |  |
| GV yêu cầu HS hát bài Tia nắng đi đâu và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  <https://www.youtube.com/watch?v=4LRn4gZA6xA>  a . Trong tranh , em thấy tia nắng ở đâu ?  b . Em có thích tia nắng buổi sáng không ? Vì sao ?  - Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác , GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Tia nắng đi đâu | HS hát và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi | Hs hát |
| **2. Đọc** | |  |
| GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ dùng nhịp .  - HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (dậy , là , lòng tay , sức nhớ , lặng in ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được nhịp thở " một cách tự nhiên ) . HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( sực nhớ : đột ngột , bỗng nhiên nhớ ra điều gì, ngẫm nghĩ : nghĩ kĩ và lâu ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khổ thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá HS đọc cả bài thơ  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc từng dòng thơ  HS nhận biết khổ thơ .  1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ , | Hs đánh vần |
| **3. Tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cũng văn với nhau** | |  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , củng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau ,  -. GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( sáng - đang dạy – thấy , ai - bài ) . | HS làm việc nhóm , củng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau  HS viết những tiếng tìm được vào vở | Hs làm việc nhóm |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **4. Trả lời câu hỏi** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Buổi sáng thức dậy , bé thấy tia nắng ở đâu ?  b . Theo bé , buổi tối , tia nắng đi đâu ?  c . Theo em , nhà lãng ở đâu ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Buổi sáng thức dậy , bé thấy tia nắng ở trong lòng tay , trên bàn học , trên tán cây ; b . Theo bé , buổi tối , tia nắng đi ngủ  E. Câu trả lời mở | - HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) . cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi , | Hs làm việc nhóm |
| **5. Học thuộc lòng** | |  |
| - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối ,  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối .  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng haỉ khổ thơ cuối bằng cách xoả che dẫn một số từ ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoá / che hết .  Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này . | HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần . |  |
| **6. Vẽ bức tranh ông mặt trời và nói về bức tranh em vẽ** | |  |
| + Vẽ ông mặt trời  + Mỗi HS vẽ ông mặt trời theo trí tưởng tượng của mình vào vở .  + HS nhận xét bài vẽ của nhau . Nói về bức tranh em về .  + GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em vẽ ông mặt trời màu gì ?  Ông mặt trời em về cỏ hình gì ?  Em về những gì xung quanh ông mặt trời ?  + Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét . | + HS chia nhóm nói về ông mặt trời ( có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý ) : từng HS trong nhóm nói về ông mặt trời trong bức tranh của mình hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý |  |
| **7 , Củng cố** | |  |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . GV nhận xét , khen ngợi , động viên | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TOÁN**

**Bài 65: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Biết tính nhẩm phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 trong một số trường hợp đơn giản.
* Thực hành viết phép tính trừ phù họp với câu trả lời của bài toán có lời văn và tính đúng kết quả.
* Thực hành vận dụng tính nhẩm trong tình huống thực tế.
* Phát triển các NL toán học.
* \* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 bài tập dễ dưới sự hướng dẫn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số tinh huống thực tế đơn giản có liên quan đến trừ nhẩm (không nhớ) các số trong phạm vi 100.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt đông dạy** | **Hoạt động học** | **Hs Đại** |
| **A. Hoạt động khởi động 5P**  HS thực hiện các hoạt động sau:   * Chơi trò chơi “Truyền điện” ôn tập trừ nhẩm trong phạm vi 10, phép trừ dạng 27-4, 63-40. * HS chia sẻ về cách trừ nhấm của mình và trả lời câu hỏi: Để có thể nhẩm nhanh, chính xác cần lưu ý điều gì? * Giới thiệu bài   **B. Hoạt động thực hành, luyện tập 15P**  **Bài 1**   * Cá nhân HS thực hiện các phép tính 6-4 = ?; 76-4 = ? * Yêu cầu HS thảo luận nhóm tìm cách thực hiện phép tính 76 - 4 = ? mà không cần đặt tính * GV chốt các cách nhẩm, lấy thêm các ví dụ khác để HS tính nhẩm và trả lời kết quả phép tính.   **Bài 2.**  **-** Yêu cầu hs đọc đề.  - Nhận xét.  **Bài 3**  - Gọi hs đọc đề.  - Yêu cầu hs tự làm bài.  - GV nhấn mạnh thứ tự thực hiện phép tính cho HS.  **Bài 4.**  - Gọi hs đọc đề.   * Quan sát mầu để biết cách thực hiện phép tính có số đo độ dài là xăng-ti-mét.   - GV khuyến khích HS tính nhẩm tìm kết quả phép tính, nếu HS gặp khó khăn có thể cho phép HS viết kết quả trung gian.  **C.** **Hoạt động vận dụng 15P**  **Bài 5**  - Yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  Yêu cầu HS thảo luận  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  **D. Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài nào? Vì sao?  - Nhận xét dặn dò. | - HS chơi trò chơi  - Quan sát  - HS thực hiện  - HS thảo luận nhóm  (chắng hạn: 6-4 = 2 nên 76 - 4 = 72), rồi nêu kết quả. Chia sẻ trước lớp.   * HS nhận xét, bình luận đặt câu hỏi về cách tính của bạn. * HS lấy ví dụ tương tự đố bạn tính nhẩm, trả lời miệng.   HS hoàn thành bài 1. Kiếm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm  (HS có thể đặt tính ra nháp hoặc tính nhẩm với những phép tính đơn giản)  - Đọc đề.  - HS thực hiện các phép tính nêu trong bài rồi chọn kết quả đúng, nói cho bạn nghe quả táo treo phép tính ứng với chậu nào.   1. HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự từ trái sang phải:   50- 10-30 = 40-30= 10  67-7 - 20 = 60 - 20 = 40  - HS cùng nhau kiểm tra lại kết quả.   1. HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự lần lượt từ trái qua phải. Lưu ý kết quả của phép tính phía trên là gợi ý cho kết quả của phép tính phía dưới:   2 + 4-3 = 3  20 + 40 - 30 = 30  - Đọc đề.  - Quan sát  HS thực hiện các thao tác:   * Thực hiện phép tính có số đo độ dài xăng-ti-mét (theo mẫu). * Kiểm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm.     - HS thực hiện  - HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, giải thích tại sao).  - HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 38 - 5 = 33.  Trả lời: Vườn nhà chú Doanh còn lại 33 buồng chuối.  - HS kiểm tra lại phép tính và câu trả lời.  HS trả lời | Hs chơi  Quan sát  Hs làm dưới sự hướng dẫn |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: Ngày 16 tháng 4 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2023**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 2 : TRONG GIẤC MƠ BUỔI SÁNG ( Tiết 1 + 2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời dụng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cũng văn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ , quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , có cảm xúc trước những đổi thay của đời sống xung quanh , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh . Bài hát Trong giấc mơ buổi sáng

<https://www.youtube.com/watch?v=W-PvhiLfzoI>

**III . HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1.Ôn và khởi động** | |  |
| <https://www.youtube.com/watch?v=W-PvhiLfzoI>  hs hát bài: Trong giấc mơ buổi sang  Ôn ; HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a . Bạn thỏ đang làm gì ?  b . Em có hay ngủ mơ không ?  Em thường mơ thấy gì ?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Trong giấc mơ buổi sáng | HS hát  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác . | Hs hát  lắng nghe |
| **2. Đọc** | |  |
| GV đọc mẫu toàn bài thơ  Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp .  HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( sáng , năng , nơi , lạ , sông , chảy tràn , dòng , sữa , trắng )  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được " nhịp thơ ” một cách tự nhiên ) .  HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( thảo nguyên : vùng đất cao , bằng phẳng , rộng lớn , nhiều cỏ mọc ; ban mai ; buổi sáng sớm khi mặt trời đang lên )  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm ,  + Một số HS đọc khó thở , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ  +1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB | Hs đánh vần |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau** | |  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng cùng vẫn với nhau . HS viết những tiếng tìm được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giả .  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( trời - Phơi , sông -hồng -trống , tai – bài , trắng – nắng ) . |  |  |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **4. Trả lời câu hỏi** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Trong giấc mơ , bạn nhỏ thấy ông mặt trời làm gi ?  b . Bạn nhỏ thấy gì trên thảo nguyên  c . Bạn nhỏ nghe thấy gì trong giấc mơ ? .  GV và HS thống nhất câu trả lời .  a . Trong giấc mơ , bạn nhỏ thấy ông mặt trời mang túi đẩy hoa trắng và trải hoa vàng khắp nơi ;  b , Bạn nhỏ thấy rất nhiều loài hoa lạ trên thảo nguyễn thang tên bạn lớp mình ;  c . Bạn nhỏ nghe thấy trong giấc mơ lời của chú gà trống gọi bạn nhỏ dậy học bài . | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi . GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giả | Hs làm việc nhóm |
| **5. Học thuộc lòng** | |  |
| GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối .  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối . GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá / che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoả che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá / che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này . | HS nhớ và đọc thuộc |  |
| **6. Nói về một giấc mơ của em** | |  |
| - GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em có hay nằm mơ không ?  Trong giấc mơ em thấy những điều gì ?  Em thích mơ thấy điều gì ?  Vì sao em thích mơ thấy điều đó ?  - Củng cố GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh . HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | - HS chia nhóm có thể nói về điều minh thích gặp trong giấc mơ ( có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý ) . Từng HS trong nhóm nói về điều mình thích gặp trong giấc mơ hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý : Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét 7. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TOÁN**

Bài 66. LUYỆN TẬP CHUNG

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

-Củng cố kĩ năng cộng, trừ các số có hai chữ số không nhớ; nhận biết bước đầu về quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

-Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

-Phát triển các NL toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 bài tập dễ dưới sự hướng dẫn

**II.CHUẨN BỊ**

-Các thẻ phép tính như ở bài 1, các thẻ dấu (<, >, =).

-Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **Hs Đại** |
| **A. Hoạt động khởi động**  - Trò chơi “Đố bạn” ôn tập cộng, trừ trong phạm vi 100 để tìm kết quả của các phép tính trong phạm vi 100 đã học. | - HS tham gia chơi | Hs tham gia chơi |
| - GV nhận xét |  |  |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập** |  |  |
| - Bài 1: Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài | - HS thực hiện | Hs thực hiện dưới sự hướng dẫn |
| Bài 2:-Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài | -HS có thê đặt tính ra nháp để tìm kết quả hoặc tính nhẩm với những phép tính đơn giản |  |
| Bài 3. Tính nhẩm cộng, trừ các số tròn chục ở vế trái, so sánh với sô ở vế phải ròi chọn thẻ dâu “>, <, =” phù hợp đặt vào ô ? | HS thực hiện tính nhẩm |  |
| **C. Hoạt động vận dụng**  Bài 4:  - Gọi HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - Cho HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, giải thích tại sao). | HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - Cho HS thảo luận |  |
| - Cho HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 30 + 15 = 45.  - Cho HS kiểm tra lại phép tính và câu trả lời. | - Trả lời: Trong phòng có tất cả 45 chiếc ghế. |  |
| - GV khuyến khích HS quan sát tranh, đặt bài toán có dùng phép trừ. |  |  |
| **D. Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài nào? Vì sao? | -HS TL |  |

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP**

**BÀI 20: EM BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

HS có khả năng:

- Nhận biết được các việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Biết bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nơi mình sống.

\* Hs KT: lắng nghe và trả lời những câu hỏi đơn giản

**II. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên: Thiết bị hát nhạc, một số bài hát về thiên nhiên phù hợp với học sinh lớp 1 như: Em yêu cây xanh (Sáng tác: Hoàng Văn Yến ); Lý cây xanh (Dân ca Nam bộ, lời: Lư Nhất Vũ – Lê Giang) ....

<https://www.youtube.com/watch?v=IpSFUbhPThQ>

1. Học sinh: Sưu tầm một số bài hát về thiên nhiên.
2. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| 1. **KHỞI ĐỘNG**   - GV mở thiết bị hát nhạc bài hát về thiên nhiên để dần nhập vào chủ đề.  <https://www.youtube.com/watch?v=IpSFUbhPThQ> | - HS tham gia hát theo nhạc | Hs hát |
| 1. **KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**   **Hoạt động 1: Tìm hiểu vì sao phải bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.**  - GV cho HS quan sát bức tranh trong SGK để trả lời câu hỏi:  + Các bạn trong tranh đang làm gì?  + Việc làm đó có lợi ích gì?  ***\* Bước 1: Làm việc cá nhân***  - Cho HS trình bày kết quả thảo luận  - Các bạn trong tranh đang làm gì?  - Việc làm đó có lợi ích gì?  ***\* Bước 2: Làm việc theo nhóm***  - GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi để giải thích tác dụng của những việc làm:  + Tại sao phải trồng và chăm sóc cây xanh?  + Có nên tùy tiện bẻ cành, hái hoa không? Vì sao?  + Có nên vứt rác bừa bãi không? Vì sao?  ***\* Bước 3: Làm việc chung cả lớp***  - GV cho HS chia sẻ về tác dụng của những việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  - GV bổ sung và điều chỉnh nội dung: ***Trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Không tùy tiện bẻ cành hái hoa. Không vứt rác bừa bãi là những việc làm cần thiết để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.*** | - HS quan sát tranh thảo luận cùng bạn để trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa.  - HS trình bày.  - Các bạn trong tranh đang làm hàng rào  - Để bảo vệ cây con.  - HS thảo luận cặp đôi:  + Vì cây xanh cho ta bóng mát, cho gỗ, cho quả, giúp môi trường trong lành, tốt cho sức khỏe, ...  + Em không nên bé cành, hái hoa. Vì sẽ làm hỏng cây, mất vẻ đẹp của hoa.  + Em không nên vứt rác bữa bãi, vì sẽ làm môi trường bẩn, không tốt cho sức khỏe  - Các nhóm chia sẻ trước lớp, Các nhóm khác nhận xét, bổ sung: Em nên trồng cây, trồng hoa, chăm sóc cây, giữ vệ sinh nhà cửa, trường lớp, không vứt rác bừa bãi, ...  - HS theo dõi | Quan sát tranh và trả lời |
| 1. **THỰC HÀNH**   **Hoạt động 2: Kể những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.**  - GV yêu cầu HS kể những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên theo gợi ý:  + Em đã làm gì để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?  + Em cảm thấy như thế nào khi làm những việc để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?  - Cho HS trình bày trước lớp  - GV và HS nhận xét.  - GV chốt nội dung, tuyên dương một số HS kể tốt. | - HS kể trong nhóm  - HS trình bày kết quả thảo luận  + Em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: Trồng cây, tưới nước, bón phân, ......  + Em rất vui khi làm những việc để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  - HS lắng nghe  - HS theo dõi |  |
| 1. **Củng cố - dặn dò**   - Nhận xét tiết học  - Dặn dò chuẩn bị bài sau | - HS lắng nghe  - HS lắng nghe |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

**Ngày soạn: Ngày 16 tháng 4 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ 4 ngày 19 tháng 4 năm 2023**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 3 . NGÀY MỚI BẮT ĐẦU ( TIẾT 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB miêu tả ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó , từ môi trường tự nhiên , thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1. Ôn khởi động** | |  |
| - Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  - Khởi động :  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi :  a . Em thấy những gì trong tranh ?  b . Cảnh vật và con người trong tranh như thế nào ?  ( Có thể chiếu clip đã chuẩn bị , clip phải vui nhộn để HS hiểu buổi sáng thường được bắt đầu với năng lượng dồi dào nhất )  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời ra .  a.Tranh buổi sáng , hoa cỏ đẫm sương mọi người tập thể dục ;  b . Cảnh vật và con người trong tranh tươi vui , đầy sức sống , ... ) , sau đó dẫn vào bài đọc Ngày mới bắt đầu . | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác | lắng nghe  Hs trả lời |
| **2. Đọc** | |  |
| - GV đọc mẫu toàn VB .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu văn 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( tỉnh , chiều , chuồng , kiếm , ... ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2 , GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . ( VD : Buổi sáng tinh mơ , / mặt trời nhỏ lên đỏ rực . Những tia nắng toả khắp nơi , đánh thức mọi vật . )  HS đọc đoạn  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài ( tinh mơ: sáng sớm , trời còn mở mở : lục tục : tiếp theo nhau một cách tự nhiên , không phải theo trật tự sắp xếp từ trước ) .  + HS đọc đoạn theo nhóm  - HS và GV đọc toàn VB  + 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB | Hs đánh vần |
| **TIẾT 2** | |  |
| **3. Trả lời câu hỏi** | |  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a . Buổi sáng , cải gi đánh thức mọi vật ?  b. Sau khi thức giấc , các con vật làm gì ?  c . Bé làm gì sau khi thức dậy ?  GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình các nhóm khác nhận xét , đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Buổi sáng tia nắng đánh thức mọi vật ;  b . Sau khi thức giấc , chim bay ra khỏi tố , cất tiếng hót ; ong bay đi kiểm sát ; gà mẹ dẫn con đi kiếm mồi ;  c . Sau khi thức dậy , bể chuẩn bị đến trường | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và câu trả lời cho từng câu hỏi | Hs làm việc nhóm |
| **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và cở mục 3** | |  |
| - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b ( có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở  Buổi sáng , tia nắng đánh thức mọi vật  Sau khi thức dậy , bé chuẩn bị đến trường  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí .  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS quan sát và viết câu trả lời vào vở | Hoàn thành câu vào vở |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: Ngày 17 tháng 4 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ 5 ngày 20 tháng 4 năm 2023**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 3. NGÀY MỚI BẮT ĐẦU ( TIẾT 3 +4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB miêu tả ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó , từ môi trường tự nhiên , thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 3** | |  |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phủ hợp và hoàn thiện câu .  GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả .  GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .  a.. Những tia nắng buổi sáng mở đầu một ngày mới ;  b . Mấy chú chim chích choè đang hót vang trên cành cây  - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phủ hợp và hoàn thiện | Chép câu vào vở |
| **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh** | |  |
| GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .  GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý .  Tranh vẽ ai , vào khoảng thời gian nào , mọi người đang làm gì ? Liên hệ với buổi sáng trong gia đình em . Lưu ý cho HS dùng các từ ngữ gợi ý : buổi sáng , bố , mẹ và em , Tranh chỉ là những gợi ý ban đầu . HS có thể tự do phát triển lời nói cả nhân về buổi sáng trong gia đình em ) .  GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét . | HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý | Làm việc nhóm |
| **TIẾT 4** | |  |
| **7. Nghe viết** | |  |
| - Nghe viết GV đọc to cả đoạn văn . ( Nắng chiếu vào tổ chim . Chim bay ra khỏi tổ , cất tiếng hót . Nắng chiếu vào tổ ong . Ong bay đi kiếm mật . Nắng chiếu vào nhà , gọi bé thức dậy đến trường . ) GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .  + Viết lùi đấu dòng . Viết hoa chữ cái đầu cầu , kết thúc câu có dấu chấm . GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  Đọc và viết chính tả :  + GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ ( Nẵng chiếu vào tổ chim . Chim bay ra khỏi tổ , cất tiếng hót . Nắng chiếu vào tổ ong . Ông bay đi kiếm thật . / Nắng chiếu vào nhà , gọi bé thức dậy đến trường . ) .  Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần , GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .  + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rả Soát lỗi  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lại .  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS | HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi | Hs chép |
| **8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Ngày mới bắt đầu từ ngữ có tiếng chứa vần iêu , iu , uông , uôn** | |  |
| GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài . HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu , iu , uông , uôn  - HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . | HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu , iu , uông , uôn    Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Lớp đọc đồng thanh một số lần . | Làm việc nhóm |
| **9. Hát một bài và cùng nhau vận động theo nhịp điệu của bài hát** | |  |
| - GV có thể chiếu phần lời bài hát lên bàng hoặc dùng các phương tiện phù hợp khác , GV hát minh hoạ hoặc mở bằng . HS hát theo . Cả lớp đứng dậy , vừa hát vừa làm các động tác thể dục , vận động cho khoẻ người | - HS nói cảm nhận về hoạt động này : cảm thấy vui , khoẻ , thích tập thể dục , ... |  |
| **10. Củng cố** | |  |
| GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chính ( GV nhấn mạnh lợi ích của việc dậy sớm và tập thể dục , khuyến khích HS dậy sớm và tập thể dục thường xuyên ) .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**PHÒNG HỌC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**PHÂN LOẠI CÁC CON VẬT (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**: Giúp HS nhận biết về tên và đặc điểm một số con vật.

**2. Kĩ năng**: quan sát, tư duy

**3. Thái độ**: Thích thú với môn học

\*HSKT hs lắng nghe và trả lời được một, hai câu hỏi dễ dưới sự gợi ý của gv

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Bộ phân loại các con vật

**2. Học sinh:** Bộ phân loại các con vật

- Khay đựng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**  - Ổn định tổ chức.  - Giới thiệu bài học  **2. Các hoạt động rèn luyện:**  ***a. Hoạt động 1: Phân loại các con vật khác nhau***  - Giáo viên giới thiệu khay đựng các con vật. Trong khay có rất nhiều con vật khác nhau về màu sắc hình dáng .  -Giáo viên chia 6 nhóm  - Phát cho mỗi nhóm 1 khay đựng có đầy đủ các con vật .  - Phát cho mỗi học sinh một chiếc khay có màu sắc khác nhau  - Yêu cầu học sinh sẽ tìm và nhặt tất cả các con vật khác nhau cùng màu với chiếc khay của mình .  ***a. Hoạt động 2: Nêu tên và đặc điểm của từng con vật***  ***-*** Yêu cầu các nhóm thoả luận giới thiệu tên và đặc điểm của từng con vật mà nhóm có .  -Các nhóm trình bày   * GV chốt : Có rất nhiều con vật khác nhau, mỗi con vật lại có điểm khác biệt để chúng ta dễ dàng nhận biết.  1. **Củng cố, dặn dò (3p)**   **?** Kể tên các con vật có trong bộ đồ dùng .  ? Tiết học giúp em có những kĩ năng gì.  - Nhắc nhở HS về nhà quan sát các phương tiện giao thông trong gia đình, trên tivi và sách báo để phục vụ cho giờ sau. | - Hát  - Lắng nghe.  - Học sinh quan sát  - Học sinh ngồi nhóm 6  - Học sinh nhận đồ dùng  - Học sinh quan sát và thực hành  - HS nêu  - Thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trình bày kết quả  - Học sinh nghe  - Học sinh trình bày: con vịt, con khủng long( có 5 loại khác nhau) , con chuồn chuồn, con ong, con bọ , con bò ....  -Học sinh : Kĩ năng quan sát , | Hs hát  Hs quan sát  Hs ngồi theo nhóm |

**ĐẠO ĐỨC**

BÀI 27 PHÒNG, TRÁNH THƯƠNG TÍCH DO NGÃ

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nêu được các tình huống nguy hiểm có thể gây ra thương tích do ngã.
* Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của việc bị ngã.
* Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh thương tích  
  do ngã.
* \* Hs KT: lắng nghe và trả lời những câu hỏi đơn giản

**III. CHUẨN BỊ**

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Đi tới trường” - sáng tác: Đức Bằng) gắn với bài học “Phòng, tránh thương tích do ngã”;
* <https://www.youtube.com/watch?v=-375nEbY0MI>
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** | **Hs Đại** |
| 1. Khởi động   Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài "Đi tới trường"   * GV bật bài hát “Đi tới trường” hoặc bắt nhịp để HS hát theo bài hát này. * <https://www.youtube.com/watch?v=-375nEbY0MI> * GV đặt câu hỏi: Hằng ngày, các em đi tới trường như thế nào? * HS suy nghĩ, trả lời.   Kết luận: Em cần đi cần thận để tránh bị ngã, em cũng cần học cách phòng, tránh thương tích do ngã.   1. Khám phá   **Nhận biết những tình huống có thể dẫn đến thương tích do ngã và hậu quả của nó**   * GV chiếu/treo tranh mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS quan sát tranh trong SGK). * GV nêu yêu cầu: Em hãy cho biết nguyên nhân gây ngã và hậu quả của nó. Em cần làm gì để phòng, tránh thương tích do ngã? * GV gợi ý các nguyên nhân gây ngã: trèo cây, đùa nghịch khi đi cầu thang, leo trèo trên bậu cửa, chạy đùa dưới sân ướt,... * Việc bị ngã sẽ khiến em có thể bị tổn thương: xước tay, chân; chảy máu; gãy tay, chân,... chấn thương các bộ phận cơ thể gây tổn hại đến sức khoẻ.   Kết luận: Không trượt trên tay vịn cầu thang, không đứng, ngồi trên bậu cửa sổ, không trèo cây hái quả, cần thận khi đi qua sàn ướt,... để phòng, tránh tai nạn thương tích do ngã.   1. Luyện tập   Hoạt động 1 **Em chọn việc nên làm**   * GV yêu cầu HS quan sát tranh mục Luyện tập trong SGK. * GV giới thiệu về từng tình huống và hỏi về những hành động nên làm và không nên làm. * GV gợi ý các tình huống không nên làm:   + Tranh 1: Đuổi nhau trong khu vực xây dựng nhiều cát, sỏi  + Tranh 2: Đùa nghịch khi đi thang cuốn  + Tranh 3: Ngồi trên lưng trâu giục trâu chạy/Muốn được lên lưng trâu như anh lớn hơn.   * GV gợi ý các tình huống nên làm:   + Tranh 4: Dắt trâu sát lê' đường  + Tranh 5: Mặc đồ bảo hộ, đội mũ bảo hiểm khi chơi thể thao  + Tranh 6: Đứng ngay ngắn, không đùa nghịch khi đi thang cuốn.  Kết luận: Để phòng, tránh thương tích do ngã, chúng ta cần làm theo các bạn trong tranh 4, 5 và 6; không nên làm theo các bạn trong tranh 1, 2 và 3.  Hoạt động 2 **Chia sẻ cùng bạn**   * GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với các bạn cách em phòng, tránh thương tích do ngã. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết cách phòng, tránh thương tích do ngã.  1. Vận dụng   Hoạt động 1 **Đưa ra lời khuyên cho bạn**   * GV giới thiệu tranh tình huống:   + Tranh 1: Minh rủ Nam vào một ngôi nhà đang xây dựng chưa có lan can và tường bảo vệ trên cao để chơi trốn tìm.  + Tranh 2: Mai trèo lên cây để lấy chiếc diều bị mắc.   * GV gợi ý: HS có thể đưa ra những lời khuyên khác nhau:   1/ Các bạn không nên làm thế vì rất nguy hiểm.  2/ Các bạn nên chọn chỗ chơi an toàn.  3/ Mai ơi, đừng trèo cây, bạn nên nhờ người lớn lấy giúp!   * GV cho HS trình bày các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất.   Kết luận: Chúng ta không nên leo trèo, không chơi ở những nơi nguy hiểm.  Hoạt động 2 **Em thực hiện một số cách phòng, tránh thương tích do ngã**   * HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh thương tích do ngã. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh thương tích do ngã (không leo trèo, cần thận khi đi lại trên sàn ướt, đội mũ bảo hiểm và mang đồ bảo vệ khi chơi thể thao,...) trong các tình huống khác nhau. * Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.   Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh thương tích do ngã để đảm bảo an toàn cho bản thân.  Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | -HS hát  -HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe.   * HS quan sát   -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu  -HS lắng nghe  -HS thảo luận và nêu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe   * HS nêu | Hs hát  Hs trả lời  Hs quan sát tranh |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 4: HỎI MẸ ( tiết 1)**

**I . YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ rằng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần ; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên ; ham thích học hỏi , khám phá thế giới xung quanh , khả năng làm việc nhóm : khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phương tiện dạy học Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs trả lời** |
| **1. Ôn và khởi động** | |  |
| Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .  Khởi động :  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhổm để trả lời các câu hỏi .  a . Em nhìn thấy những gì trong tranh ?  b . Hãy nói về một trong những điều em thấy  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Hỏi mẹ . | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác | Hs lắng nghe |
| **2. Đọc** | |  |
| GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ , HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS gió , trời xanh , trăng rằm , chăn trâu , lắt , riên , lên , ... ) . + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ " nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được “ nhịp thơ " một cách tự nhiên ) . HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khố , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( nhuộm : làm thay đổi màu sắc bằng thuốc có màu ; trăng rằm : trăng vào đêm 15 âm lịch hằng tháng ; Cuội : nhân vật cổ tích , ngồi gốc cây đa trên cung trăng ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khố thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ  + 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB | Hs đánh vần |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cũng vần với nhau** | |  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẫn với nhau , HS viết những tiếng tìm được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( trời - đi , phải – mãi , không - công gió – to ) . | HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẫn với nhau , HS viết những tiếng tìm được vào vở . |  |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **4.Trả lời câu hỏi (9-10’)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.  a. *Bạn nhỏ có những thắc mắc gì?*  b. *Theo bạn nhỏ, vì sao chú phỉ công bay ỉên thâm Cuội?*  *c. Em muốn biết thêm điều gì về thiên nhiên?)*  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.  - GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. *Bạn nhỏ thắc mắc: vì sao có gió, vì sao hầu trời xanh, vì sao ông sao thì bé, trăng rằm tròn to, vì sao Cuội phải chăn trâu mãi,...;* b. *Theo bạn nhỏ, chú phi công bay lên thăm Cuội vì thấy Cuội buồn;* c. Câu trả lời mở)  **5.Học thuộc lòng (9-10’)**  -GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu cả bài thơ.  - Một HS đọc thành tiếng bài thơ.  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ bằng cách xoá/ che dần một số từ ngữ trong bài thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng bài thơ.  **6. Quan sát tranh và nói về một hiện tượng thiên nhiên (9-10’)**  GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý:  - *Em nhìn thấy những hiện tượng thiên nhiên nào trong bức tranh?*  *- Em biết gì về những hiện tượng thiên nhiên đó? Hiện tượng thiên nhiên mà em muốn nói là hiện tượng gì?*  *- Em nhìn thấy hiện tượng đó ở đâu, vào lúc/ mùa nào?*  *- Hiện tượng đó có những đặc điểm gì?*  **7. Củng cố (4-5’)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - HS nêu ý kiến vê' bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS vê' bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.  - Một số HS trình bày câu trả lời  a. *Bạn nhỏ thắc mắc: vì sao có gió, vì sao hầu trời xanh, vì sao ông sao thì bé, trăng rằm tròn to, vì sao Cuội phải chăn trâu mãi,...;*  b. *Theo bạn nhỏ, chú phi công bay lên thăm Cuội vì thấy Cuội buồn.*  - Một HS đọc thành tiếng bài thơ.  - HS thuộc lòng bài thơ.  - HS nói về một hiện tượng thiên nhiên đã thấy  + HS chia nhóm, trao đổi vê' một hiện tượng thiên nhiên.  + Đại diện một vài nhóm nói trước lớp, các bạn nhận xét.  - HS nhắc lại những nội dung đã  học. | Hs làm việc nhóm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: Ngày 18 tháng 4 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ sáu ngày 21 tháng 4 năm 2023**

TIẾNG VIỆT

**LUYỆN TẬP TUẦN 31**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

- HSKT: Biết chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

**II. CHUẨN BỊ**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Tiết 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **Bài 1. TIA NẮNG ĐI ĐÂU ?** | |  |
| Viết một câu phù hợp với tranh  - GV nêu nhiệm vụ HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 125 ) vẽ cảnh binh minh ( ông mặt trời thức dậy , bình minh lên , chim ra khỏi tổ , cất tiếng hót ) . GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách đặt các câu hỏi như :  Tranh vẽ cái gì ?  Em thấy những gì trong tranh này ?  Điều gì em thấy thú vị nhất ? ...  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm . Lưu ý tôn trọng những gì HS quan sắt và nhận xét về tranh . Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân . HS có thế nói : Cảnh vật buổi sáng thật đẹp : Vào buổi sáng , chỉ cất tiếng hót ; Ông mặt trời mới thức dậy .... | HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 125 ) vẽ cảnh binh minh ( ông mặt trời thức dậy , bình minh lên , chim ra khỏi tổ , cất tiếng hót )  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khắc chia sẻ trước lớp . và gợi ý của GV | Làm việc nhóm  Chép câu vào vở |
| **Bài 2. TRONG GIẤC MƠ BUỔI SÁNG** | |  |
| Viết một câu phù hợp với tranh GV nêu nhiệm vụ .  GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách đặt các câu hỏi như :  Em thấy những gì trong tranh này ?  Điều gì em thấy thú vị nhất ...  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm . Lưu ý tôn trọng những gì HS quan sát và nhận xét về tranh . Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân . HS có thể nói : Bạn nhỏ đang ngủ và mơ về bầu trời ; Bạn nhỏ mơ bay lên bầu trời ; Bạn nhỏ mơ trở thành phi công : ... | HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 127 ) vẽ cảnh em bé ngủ và nơ về bầu trời .  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khắc chia sẻ trước lớp . và gợi ý của GV |  |

TOÁN

Bài 67. CÁC NGÀY TRONG TUẦN LỄ

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Biết tuần lễ có 7 ngày, biết tên các ngày trong tuần.
* Biết đọc thứ, ngày, tháng trên tờ lịch bóc hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

\*HSKT: nhận biết tờ lịch và kể đc các ngày trong tuần

**II. CHUẨN BỊ**

* Mỗi nhóm HS chuẩn bị một vài tờ lịch bóc trong đó có tờ lịch ngày hôm nay.
* GV chuẩn bị 1 quyển lịch bóc hàng ngày.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **Hs Đại** |
| 1. Hoạt động khởi động  * Cho HS quan sát quyển lịch hằng ngày theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về quyển lịch, tờ lịch. Đọc các thông tin ghi trong tờ lịch và thảo luận về những thông tin đó.   - Gọi đại diện nhóm chia sẻ trước lớp | - HS quan sát  Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp | Quan sát |
| 1. Hoạt động hình thành kiến thức 2. Nhận biết ngày trong tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày |  |  |
| * Cho HS chia sẻ theo cặp: “Kể tên các ngày trong một tuần lễ”. * Cho HS trả lời câu hỏi: “Một tuần lễ có mấy ngày? Đó là những ngày nào?”. | - HS chia sẻ theo cặp  - HS trả lời câu hỏi | trả lời |
| * GV nhận xét và chốt thông tin: “Một tuần lễ có 7 ngày là: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật”. |  |  |
| 1. **Tìm hiểu tờ lịch, cách xem lịch**   a) Cho HS quan sát quyển lịch bóc hằng ngày treo trên bảng. | - Cho HS quan sát |  |
| * GV chỉ vào tờ lịch ngày hôm nay và hỏi: “Hôm nay là thứ mấy?”. | - HS trả lời, ví dụ: “Hôm nay là thứ hai”. |  |
| * Gọi vài HS nhắc lại: “Hôm nay là thứ hai”. GV chỉ vào tờ lịch của ngày hôm nay, giúp HS nhận biết được tên gọi của ngày trong tuần lễ ghi trên tờ lịch. | - HS nhắc lại |  |
| - Cho HS quan sát phía trên cùng của tờ lịch (ghi tháng), chẳng hạn: “Tháng tư”. HS chỉ vào chữ “Tháng tư” và đọc: “Tháng tư”. | - HS quan sát |  |
| - Cho HS chỉ vào tờ lịch nói: “Hôm nay là thứ hai, ngày 12 tháng tư”. | - HS chỉ vào tờ lịch của ngày hôm nay, đọc số chỉ ngày trên tờ lịch, chăng hạn chỉ vào số 12 trên tờ lịch và nói: “Hôm nay là ngày 12”. |  |
|  |  |  |
| b) Thực hành xem lịch  HS lấy một vài tờ lịch, thực hành đọc các thông tin trên tờ lịch cho bạn nghe, chẳng hạn: Thứ năm, ngày 15 tháng tư. | - Thực hành đọc |  |
| c. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 1  - Cho HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  Kể tên các ngày trong tuần lễ. | - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp: |  |
| a) Hôm nay là thứ năm. Hỏi: Ngày mai là thứ mấy? Hôm qua là thứ mấy? | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |  |
| **Bài 2**  - Cho HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |  |
| Bài 3   * Cho HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.   + Ngày 26 tháng 3 là thứ sáu;  + Ngày 1 tháng 6 là thứ ba;  + Ngày 19 tháng 8 là thứ năm;  + Ngày 20 tháng 11 là thứ bảy.  - GV đặt câu hỏi liên hệ với các sự kiện liên quan đến các ngày trong các tờ lịch trên. | - HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. |  |
| **D. Hoạt động vận dụng**  **Bài 4.** HS thực hiện các thao tác:   * Quan sát tranh, đọc tình huống trong bức tranh, thảo luận và trả lời câu hỏi   (Hôm nay là thứ bảy, ngày 15 tháng năm).  - Khuyến khích HS đặt thêm các câu hỏi liên quan đến tình huống trong bức tranh. | - HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. |  |
| **E. Củng cố, dặn dò**   * Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống?   - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý? |  |  |

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 31**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 8 **“Quê hương tươi đẹp”**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.Đồ dùng dạy – học:**

1. GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
2. HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức:**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng : *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \* Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - Lớp trưởng: *mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến*.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề “Quê hương tươi đẹp”**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đoán tên các loại cây”.  - GV đọc một vài câu đố để HS đoán tên các loài cây.  \* Cây gì nhỏ nhỏ  Hạt nó nuôi người  Chín vàng khắp nơi  Mọi người đi gặt?  \* Cây gì thẳng tắp trước nhà  Trái ngon dành tặng riêng bà bà ơi.  \* Áo đơn áo kép đứng nép bờ ao?  \* Xào xào, nấu nấu như rau  Mà hoa xoăn tít như đầu phi dê?  \* Lớn thì làm cửa dựng nhà  Bé thì lại bị người ta đem xào?  \* Có múi bằng số cánh sao  Có trong cổ tích ai nào đoán ra?  \* Hay trồng làm giậu làm rào  Hoa thường rực rỡ một màu đỏ tươi  Tên cây gợi nhớ tên người  Hiền lành, tốt bụng nghìn đời ai quên?  - Sau khi trò chơi kết thúc GV yêu cầu HS kể về một cảnh đẹp thiên nhiên quê hương em.  - GV nhận xét tuyên dương.  **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   - GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  + Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:   * Biết được lợi ích của việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên * Kể được những việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên   + Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên  + Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  - GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  + Có biết được lợi ích của việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên hay không?  + Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm, … hay không?  **c) Đánh giá chung của GV**  **-** GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.** **Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  - Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thực hiện theo.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - HS hát  - Tổ trưởng lên báo cáo.  - HS theo dõi  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS tham gia  - HS lắng nghe và đoán:  \* *Cây lúa*  *\** *Cây cau*  *\* Cây chuối*  *\* Cây súp lơ*  *\* Cây tre, cây măng*  *\* Cây khế*  *\* Cây dâm bụt*  - 1-2 HS kể.  HS theo dõi-  - HS đánh giá lẫn nhau về các nội dung  - HS thực hiện |

TIẾNG VIỆT

**LUYỆN TẬP TUẦN 31**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

- HSKT: Biết chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

**II. CHUẨN BỊ**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Tiết 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài 3. NGÀY MỚI BẮT ĐẦU** | |  |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở  - GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + mùa Xuân , đua nhau , họa đào , khoe sắc  + qua , ô cửa sổ , tia nắng , chiếu  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi. Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất phương án đúng .  Mùa xuân , hoa đào đua nhau khoe sắc . / . Tia nắng chiếu qua ô cửa sổ . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng . | Chép câu hoàn thiện vào vở |
| **Bài 4. HỎI MẸ** | |  |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu : cánh đồng , trải xuống , vàng óng ,ánh nắng  GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi .  Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng . ( Ánh nắng trải xuống cánh đồng vàng óng ) . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |  |